

## 4.10 Script for Adminstrating Grade 3 Mathematics


The administration script under Section 4.10.1 will be used for all units of the Grade 3 Mathematics Test.

On the first read through, TAs are required to adhere to the scripts provided in this manual for administering the CCRS summative assessment. Read word-for-word the bold instructions in each SAY box to students. You may not modify or paraphrase the wording in the SAY boxes. Some of the SAY boxes are outlined with a dashed line and should ONLY be read aloud if they are applicable to your students. Some directions may differ slightly by unit and are noted within the administration script.

### 4.10.1 Grade 3 – Mathematics – All Units

Unit	Unit Testing Time	Required Materials	Start Time	Stop Time
Units 1–3	Grade 3: 60 Minutes	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Test booklets</li> <li>• Rulers</li> <li>• Pencils</li> <li>• Scratch paper</li> </ul>		
End of all Units – Students Stop				


#### Instructions for Preparing to Test

 <p>Hãy nói</p>	<p>Hôm nay, các em sẽ làm bài kiểm tra toán.</p> <p>Các em không được để thiết bị điện tử ở bàn học khi chưa có sự cho phép. Không được gọi điện, nhắn tin và chụp ảnh. Nếu đang mang bất kỳ thiết bị điện tử nào, kể cả điện thoại di động, hãy tắt các thiết bị này và gơ tay. Nếu bị phát hiện mang theo thiết bị điện tử khi chưa được phép trong quá trình làm bài kiểm tra, cô/thầy có thể không chấm bài của các em.</p>
--	---

If a student raises his or her hand, collect the electronic device (or follow your school DoDEA policy) and store it until the unit is complete. Certain electronic devices may be allowed for accommodations purposes only during testing. Contact your STC if you have questions regarding electronic devices.

 <p>Hãy nói</p>	<p>Hãy ngồi trật tự trong khi cô/thầy phát bài kiểm tra.</p>
--	--

Distribute scratch paper, wooden No. 2 pencils, and approved accessibility/accommodations tools, if needed for certain students. Then, distribute all test materials (see required materials list above).

 <p>Hãy nói</p>	<p>Nếu Bài 1: <b>Viết họ và tên của các em vào Hộp A ở đầu tập phiếu kiểm tra.</b></p> <p>Nếu Bài 2 hoặc 3: <b>Kiểm tra để đảm bảo các em đã viết họ và tên mình vào Hộp A ở đầu tập phiếu kiểm tra.</b></p>
--	--

Make sure that each student has written his or her name on the test booklet.

## Instructions for Administering All Units

Hãy nói

Dùng tem ở viền trang, mở tập phiếu kiểm tra đến trang đầu Bài \_\_ (điền số bài phù hợp) và làm theo khi cô/thầy đọc hướng dẫn.

Hôm nay, các em sẽ làm Bài \_\_ (điền số bài phù hợp) trong Bài Kiểm tra Toán lớp 3. Các em sẽ không được dùng máy tính bỏ túi.

Đọc từng câu hỏi. Sau đó, làm theo hướng dẫn để trả lời từng câu hỏi. Đánh dấu đáp án bằng cách tô vào ô tròn trong tập phiếu kiểm tra. Không tô bút chì ra ngoài ô tròn. Nếu cần đổi đáp án, hãy nhớ tẩy hết đáp án ban đầu.

Nếu câu hỏi yêu cầu trình bày hoặc giải thích bài làm, các em phải thực hiện đúng thì mới được đủ điểm. Chỉ chấm điểm những đáp án viết trong khoảng trống cho trước.

Nếu không biết đáp án cho một câu hỏi, các em có thể chuyển sang câu tiếp theo. Nếu làm xong sớm, các em CHỈ có thể xem lại đáp án của mình và những câu hỏi chưa trả lời trong bài này. Không mở quá ký hiệu báo dừng.

Lật trang tiếp theo khi cô/thầy đọc tiếp hướng dẫn.

Hướng dẫn Hoàn thành Lưới Đáp án

1. Tìm lời giải và đáp án.
2. Viết đáp án trong ô phía trên cùng lưới.
3. Chỉ in một số hoặc một ký hiệu trong mỗi ô. Không để ô trống giữa đáp án.
4. Dưới mỗi ô, hãy tô ô tròn khớp với số hoặc ký hiệu các em đã viết ở trên. Tô đậm và kín ô tròn.
5. Không tô vào ô tròn phía dưới ô không sử dụng.
6. Xem phần dưới để biết các ví dụ về cách làm lưới đáp án chính xác.

Hãy nói


Kết thúc phần hướng dẫn trong tập phiếu kiểm tra.

Khi gặp ký hiệu MỞ TIẾP trong tập phiếu kiểm tra, các em có thể mở sang trang tiếp theo. Khi các em gặp ký hiệu DỪNG trong tập phiếu kiểm tra, ĐỪNG mở tiếp trừ khi được hướng dẫn.

Ví dụ về các ký hiệu MỞ TIẾP và DỪNG có trên bảng.


Nếu các em làm xong sớm và đã soát kỹ bài làm, hãy giơ tay và cô/thầy sẽ thu bài. Khi cô/thầy đã thu bài, các em không được xin lại.

Read from OPTION A, B, or C below based on local policy (refer to your STC).

	<p>PHƯƠNG ÁN A</p> <p>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, hãy ngồi trật tự cho đến khi bài kiểm tra kết thúc.</p>
	<p>PHƯƠNG ÁN B</p> <p>Sau khi thu phiếu kiểm tra của các em, cô/thầy sẽ cho các em về.</p>
	<p>PHƯƠNG ÁN C</p> <p>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, các em có thể đọc sách hoặc các tài liệu khác được cho phép đến khi bài kiểm tra kết thúc.</p>

	<p>Các em có câu hỏi nào không?</p>
---	-------------------------------------

Answer student questions.

	<p>Các em sẽ có 60 phút để hoàn thành bài kiểm tra này. Cô/Thầy sẽ thông báo khi các em chỉ còn 10 phút để hoàn thành bài kiểm tra.</p> <p>Lật sang trang tiếp theo. Các em có thể bắt đầu làm bài ngay.</p>
---	--

Write the starting time and stopping time in the timing box (Figure 3.0 Timing Box Example).

Actively proctor while students are testing:

- Redirect students as necessary (Section 4.6.2).
- Collect test materials as students complete testing (Section 4.8.1).
- If students have questions about an item, tell them, “Do the best you can.”
- If students indicate that a test item seems irregular, refer to Section 4.6.4.

#### Instructions for Taking a Break During Testing

The following are permitted during test administration at the discretion of the TA:

- One stretch break of up to three minutes for the entire classroom during testing for each unit. The stopping time should be adjusted by no more than three minutes if there is a stretch break.
- Individual restroom breaks during testing (do not adjust stop time).

The following security measures must be followed:

- Students must be supervised at all times during breaks.
- Test booklets must be closed or covered.
- Students are not permitted to talk to each other during testing or breaks during testing.
- Students are not permitted to use electronic devices, play games or engage in activities that may compromise the validity of the test.

If taking a three-minute stand and stretch break during the unit:

Hãy nói

Vui lòng dừng bút, đặt giấy nháp của các em vào tập phiếu kiểm tra và đóng tập phiếu kiểm tra lại. Chúng ta sẽ nghỉ giải lao trong ba phút và giữ im lặng. Không được nói chuyện.

After taking a classroom break, ensure students open their test booklets and continue testing where they left off.

Hãy nói

Mở tập phiếu kiểm tra và tiếp tục làm bài.

### Instructions for When 10 Minutes of Unit Time Remain

When 10 minutes of unit time remain,

Hãy nói

Các em còn 10 phút nữa.

Continue to actively proctor while students are testing.

### Instructions for Ending the Unit

When the unit time is finished,

Hãy nói

Dừng bút. Thời gian kiểm tra hiện đã kết thúc. Đóng tập phiếu kiểm tra lại.  
Kiểm tra xem các em đã viết tên trên tập phiếu kiểm tra chưa. Cô/Thầy sẽ thu bài.

- Collect test booklets, scratch paper, testing tools, and accessibility/accommodations tools (as needed) from students.
- Return all test materials to your STC. Report any missing materials and absent students.
- Report any testing irregularities to your STC.

If you are administering more than one unit in the same day, allow students to take a short break (e.g., restroom break, stretch break) or an extended break (e.g., lunch). Once students have returned and are seated, read the script to move onto the next unit.

### 4.11 Script for Administering Mathematics

The administration script under Section 4.11.1 will be used for all units of the Grades 4 and 5 mathematics test.

On the first read through, TAs are required to adhere to the scripts provided in this manual for administering the CCRS summative assessment. Read word-for-word the bold instructions in each SAY box to students. You may not modify or paraphrase the wording in the SAY boxes. Some of the SAY boxes are outlined with a dashed line and should ONLY be read aloud if they are applicable to your students. Some directions may differ slightly by unit and are noted within the administration script.

#### 4.11.1 Grades 4 and 5 Mathematics – All Units

Unit	Unit Testing Time	Required Materials	Start Time	Stop Time
Units 1–3	Grades 4 and 5: 60 Minutes	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Test booklets</li> <li>• Answer documents</li> <li>• Mathematics reference sheets (grade 5 only)</li> <li>• Rulers and protractors</li> <li>• Pencils</li> <li>• Scratch paper</li> </ul>		
End all Units – Students <b>Stop</b>				

#### Instructions for Preparing to Test

<p><b>Hãy nói</b></p>	<p><b>Hôm nay, các em sẽ làm bài kiểm tra toán.</b></p> <p><b>Các em không được để thiết bị điện tử ở bàn học khi chưa có sự cho phép. Không được gọi điện, nhắn tin và chụp ảnh. Nếu đang mang bất kỳ thiết bị điện tử nào, kể cả điện thoại di động, hãy tắt các thiết bị này và gơ tay. Nếu bị phát hiện mang theo thiết bị điện tử khi chưa được phép trong quá trình làm bài kiểm tra, cô/thầy có thể không chấm bài của các em.</b></p>
-----------------------	---

If a student raises his or her hand, collect the electronic device (or follow your school DoDEA policy) and store it until the unit is complete. Certain electronic devices may be allowed for accommodations purposes only during testing. Contact your STC if you have questions regarding electronic devices.

<p><b>Hãy nói</b></p>	<p><b>Hãy ngồi trật tự trong khi cô/thầy phát bài kiểm tra.</b></p>
-----------------------	---

Distribute scratch paper, wooden No. 2 pencils, and approved accessibility/accommodations tools, if needed for certain students. Then, distribute all test materials (see required materials list above).

<p><b>Hãy nói</b></p>	<p><b>Nếu Bài 1: Viết họ và tên của các em vào Hộp A ở đầu tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án.</b></p> <p><b>Nếu Bài 2 hoặc 3: Kiểm tra để đảm bảo các em đã viết họ và tên mình vào Hộp A ở đầu tập phiếu kiểm tra.</b></p>
-----------------------	---

Make sure that each student has written his or her name on the test booklet and answer document.

## Instructions for Administering All Units

**Hãy nói** Dùng tem ở viền trang, mở tập phiếu kiểm tra đến trang đầu Bài \_\_ (điền số bài phù hợp) và làm theo khi cô/thầy đọc hướng dẫn.

Hôm nay, các em sẽ làm Bài Kiểm tra Toán số \_\_ (điền số bài phù hợp) của \_\_ (lớp 4 hoặc 5 — chọn lớp phù hợp). Các em sẽ không được dùng máy tính bỏ túi.

Đọc từng câu hỏi. Sau đó, làm theo hướng dẫn để trả lời từng câu hỏi. Đánh dấu đáp án bằng cách tô kín ô tròn trong tờ ghi đáp án. Không tô bút chì ra ngoài ô tròn. Nếu cần đổi đáp án, hãy nhớ tẩy hết đáp án ban đầu.

Nếu câu hỏi yêu cầu trình bày hoặc giải thích bài làm, các em phải thực hiện đúng thì mới được đủ điểm. Chỉ chấm điểm những đáp án viết trong khoảng trống cho trước.

Nếu không biết đáp án cho một câu hỏi, các em có thể chuyển sang câu tiếp theo. Nếu làm xong sớm, các em CHỈ có thể xem lại đáp án của mình và những câu hỏi chưa trả lời trong bài này. Không mở quá ký hiệu báo dừng.

Lật trang tiếp theo khi cô/thầy đọc tiếp hướng dẫn.

Hướng dẫn Hoàn thành Lưới Đáp án

1. Tìm lời giải và đáp án.
2. Viết đáp án trong ô phía trên cùng lưới.
3. Chỉ in một số hoặc một ký hiệu trong mỗi ô. Không để ô trống giữa đáp án.
4. Dưới mỗi ô, hãy tô ô tròn khớp với số hoặc ký hiệu các em đã viết ở trên. Tô đậm và kín ô tròn.
5. Không tô vào ô tròn phía dưới ô không sử dụng.
6. Không được nhập phân số vào lưới đáp án và nếu nhập sẽ không được chấm điểm. Nhập phân số dưới dạng số thập phân.
7. Xem phần dưới để biết các ví dụ về cách làm lưới đáp án chính xác.


**Hãy nói** Kết thúc phần hướng dẫn trong tập phiếu kiểm tra.

Khi gặp ký hiệu **MỞ TIẾP** trong tập phiếu kiểm tra, các em có thể mở sang trang tiếp theo. Khi các em gặp ký hiệu **DỪNG** trong tập phiếu kiểm tra, **ĐỪNG** mở tiếp trừ khi được hướng dẫn.

Ví dụ về các ký hiệu **MỞ TIẾP** và **DỪNG** có trên bảng.

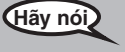
Nếu các em làm xong sớm và đã soát kỹ bài làm, hãy giơ tay và cô/thầy sẽ thu bài. Khi cô/thầy đã thu bài, các em không được xin lại.

Read from OPTION A, B, or C below based on local policy (refer to your STC).

	<p>PHƯƠNG ÁN A</p> <p>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, hãy ngồi trật tự cho đến khi bài kiểm tra kết thúc.</p>
	<p>PHƯƠNG ÁN B</p> <p>Sau khi thu phiếu kiểm tra của các em, cô/thầy sẽ cho các em về.</p>
	<p>PHƯƠNG ÁN C</p> <p>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, các em có thể đọc sách hoặc các tài liệu khác được cho phép đến khi bài kiểm tra kết thúc.</p>

	<p>Các em có câu hỏi nào không?</p>
---	-------------------------------------

Answer student questions.

	<p>Các em sẽ có 60 phút để hoàn thành bài kiểm tra này. Cô/Thầy sẽ thông báo khi các em chỉ còn 10 phút để hoàn thành bài kiểm tra.</p> <p>Lật sang trang tiếp theo. Các em có thể bắt đầu làm bài ngay.</p>
---	--

Write the starting time and stopping time in the timing box (Figure 3.0 Timing Box Example).

Actively proctor while students are testing:

- Redirect students as necessary (Section 4.6.2).
- Collect test materials as students complete testing (Section 4.8.1).
- If students have questions about an item, tell them, “Do the best you can.”
- If students indicate that a test item seems irregular, refer to Section 4.6.4.

### Instructions for Taking a Break During Testing


The following are permitted during test administration at the discretion of the TA:

- One stretch break of up to three minutes for the entire classroom during testing for each unit. The stopping time should be adjusted by no more than three minutes if there is a stretch break.
- Individual restroom breaks during testing (do not adjust stop time).


The following security measures must be followed:

- Students must be supervised at all times during breaks.
- Test booklets and answer documents must be closed or covered.
- Students are not permitted to talk to each other during testing or breaks during testing.
- Students are not permitted to use electronic devices, play games or engage in activities that may compromise the validity of the test.

If taking a three-minute stand and stretch break during the unit:


 Hãy nói	Vui lòng dừng bút, đặt giấy nháp của các em vào tờ ghi đáp án, cho tờ ghi đáp án vào tập phiếu kiểm tra và đóng tập phiếu kiểm tra lại. Chúng ta sẽ nghỉ giải lao trong ba phút và giữ im lặng. Không được nói chuyện.
---	--

After taking a classroom break, ensure students open their test booklets and answer documents and continue testing where they left off.

 Hãy nói	Mở tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án và làm bài tiếp.
---	---

### Instructions for When 10 Minutes of Unit Time Remain


When 10 minutes of unit time remain,

 Hãy nói	Các em còn 10 phút nữa.
---	-------------------------

Continue to actively proctor while students are testing.

### Instructions for Ending the Unit

When the unit time is finished,

 Hãy nói	Dừng bút. Thời gian kiểm tra hiện đã kết thúc. Đóng tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án. Kiểm tra xem các em đã viết tên trên tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án chưa. Cô/Thầy sẽ thu bài.
---	--

- Collect all test materials from students.
- Return all test materials to your STC. Report any missing materials and absent students.
- Report any testing irregularities to your STC.

If you are administering more than one unit in the same day, allow students to take a short break (e.g., restroom break, stretch break) or an extended break (e.g., lunch). Once students have returned and are seated, read the script to move onto the next unit.



### 4.11.2 Grade 6, 7 and High School Mathematics – Unit 1

The administration script under Section 4.11.2 will be used for Unit 1 of the Grade 6, 7 and high school mathematics assessments. Refer to section 4.11.4 for the administration script for Grades 6, 7 and 8 Units 2 and 3 and high school Unit 2. The administration script for Unit 1 of the Grade 8 mathematics assessment can be found in Section 4.11.3.

On the first read through, TAs are required to adhere to the scripts provided in this manual for administering the CCRS summative assessment. Read word-for-word the bold instructions in each SAY box to students. You may not modify or paraphrase the wording in the SAY boxes. Some of the SAY boxes are outlined with a dashed line and should ONLY be read aloud if they are applicable to your students. Some directions may differ slightly by unit and are noted within the administration script.

Unit	Unit Testing Time	Required Materials	Start Time	Stop Time
Unit 1: Non-Calculator Section	Grade 6 and 7: 60 Minutes High School: 90 Minutes	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Test booklets</li> <li>• Answer documents</li> <li>• Mathematics reference sheets</li> <li>• Rulers and protractors (required for Grade 6 and 7)</li> <li>• Pencils</li> <li>• Scratch paper</li> </ul>		
<b>Students Go On</b>				
Unit 1: Calculator Section		<ul style="list-style-type: none"> <li>• In addition to above, calculators</li> </ul>		
End of Unit 1 – Students <b>Stop</b>				

#### Instructions for Preparing to Test

<b>Hãy nói</b>	<p><b>Hôm nay, các em sẽ làm bài kiểm tra toán.</b></p> <p><b>Các em không được để thiết bị điện tử ở bàn học khi chưa có sự cho phép. Không được gọi điện, nhắn tin và chụp ảnh. Nếu đang mang bất kỳ thiết bị điện tử nào, kể cả điện thoại di động, hãy tắt các thiết bị này và gơ tay. Nếu bị phát hiện mang theo thiết bị điện tử khi chưa được phép trong quá trình làm bài kiểm tra, cô/thầy có thể không chấm bài của các em.</b></p>
----------------	---

If a student raises his or her hand, collect the electronic device (or follow your school DoDEA policy) and store it until the unit is complete. Certain electronic devices may be allowed for accommodations purposes only during testing. Contact your STC if you have questions regarding electronic devices.

<b>Hãy nói</b>	<p><b>Hãy ngồi trật tự trong khi cô/thầy phát bài kiểm tra.</b></p>
----------------	---

Distribute scratch paper, wooden No. 2 pencils, and approved accessibility/accommodations tools, if needed for certain students. Then, distribute all test materials (see required materials list above).

<b>Hãy nói</b>	<p><b>Viết họ và tên của các em vào Hộp A ở đầu tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án.</b></p>
----------------	--

Make sure that each student has written his or her name on the test booklet and answer document.

## Instructions for Administering Unit 1

**Hãy nói** Dùng tem ở viền trang, mở tập phiếu kiểm tra đến trang đầu Bài 1 và làm theo khi cô/thầy đọc hướng dẫn.

Hôm nay, các em sẽ làm Bài 1 của Bài kiểm tra Toán \_\_ (lớp 6 hoặc khóa học phù hợp). Bài 1 có hai phần. Trong phần đầu, các em không được sử dụng máy tính bỏ túi. Trong phần hai, các em có thể sử dụng máy tính bỏ túi. Các em sẽ không được quay lại phần đầu của bài kiểm tra sau khi bắt đầu phần dùng máy tính bỏ túi. Các em phải hoàn thành cả phần không được dùng và được dùng máy tính bỏ túi của Bài 1 trong thời gian yêu cầu.

Đọc từng câu hỏi. Sau đó, làm theo hướng dẫn để trả lời từng câu hỏi. Đánh dấu đáp án bằng cách tô kín ô tròn trong tờ ghi đáp án. Không tô bút chì ra ngoài ô tròn. Nếu cần đổi đáp án, hãy nhớ tẩy hết đáp án ban đầu.

Nếu câu hỏi yêu cầu trình bày hoặc giải thích bài làm, các em phải thực hiện đúng thì mới được đủ điểm. Chỉ chấm điểm những đáp án viết trong khoảng trống cho trước.

Nếu không biết đáp án cho một câu hỏi, các em có thể chuyển sang câu tiếp theo. Khi đã làm xong phần đầu, các em CHỈ có thể xem lại đáp án của mình và những câu hỏi chưa trả lời trong phần này. Khi đã soát lại đáp án, hãy chuyển sang phần được dùng máy tính bỏ túi. Khi các em đã sẵn sàng chuyển sang phần được dùng máy tính bỏ túi, hãy giơ tay để nhận máy tính.

Lật trang tiếp theo khi cô/thầy đọc tiếp hướng dẫn.

Hướng dẫn Hoàn thành Lưới Đáp án

1. Tìm lời giải và đáp án.
2. Viết đáp án trong ô phía trên cùng lưới.
3. Chỉ in một số hoặc một ký hiệu trong mỗi ô. Không để ô trống giữa đáp án.
4. Dưới mỗi ô, hãy tô ô tròn khớp với số hoặc ký hiệu các em đã viết ở trên. Tô đậm và kín ô tròn.
5. Không tô vào ô tròn phía dưới ô không sử dụng.
6. Không được nhập phân số vào lưới đáp án và nếu nhập sẽ không được chấm điểm. Nhập phân số dưới dạng số thập phân.
7. Xem phần dưới để biết các ví dụ về cách làm lưới đáp án chính xác.


**Hãy nói** Kết thúc phần hướng dẫn trong tập phiếu kiểm tra.

Khi gặp ký hiệu **MỞ TIẾP** trong tập phiếu kiểm tra, các em có thể mở sang trang tiếp theo. Khi các em gặp ký hiệu **DỪNG** trong tập phiếu kiểm tra, **ĐỪNG** mở tiếp trừ khi được hướng dẫn.

Ví dụ về các ký hiệu **MỞ TIẾP** và **DỪNG** có trên bảng.


Nếu các em làm xong sớm và đã soát kỹ bài làm của mình trong phần được dùng máy tính bỏ túi, hãy giơ tay và cô/thầy sẽ thu bài. Khi cô/thầy đã thu bài, các em không được xin lại.

Read from OPTION A, B, or C below based on local policy (refer to your STC).

 Hãy nói	PHƯƠNG ÁN A <b>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, hãy ngồi trật tự cho đến khi bài kiểm tra kết thúc.</b>
	PHƯƠNG ÁN B <b>Sau khi thu phiếu kiểm tra của các em, cô/thầy sẽ cho các em về.</b>
	PHƯƠNG ÁN C <b>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, các em có thể đọc sách hoặc các tài liệu khác được cho phép đến khi bài kiểm tra kết thúc.</b>

 Hãy nói	<b>Các em có câu hỏi nào không?</b>
---	-------------------------------------

Answer student questions.

 Hãy nói	<b>Các em sẽ có . . .</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Lớp 6: <b>60 phút</b></li> <li>• Trung học phổ thông: <b>90 phút</b></li> </ul> <b>. . . để hoàn thành cả phần không được dùng và được dùng máy tính bỏ túi của bài kiểm tra này. Khi thời gian kiểm tra còn lại 20 phút, cô/thầy sẽ nhắc các em chuyển sang phần được dùng máy tính bỏ túi, nếu các em chưa làm đến. Cô cũng sẽ thông báo khi các em chỉ còn 10 phút để hoàn thành bài kiểm tra.</b> <b>Lật sang trang tiếp theo. Các em có thể bắt đầu làm bài ngay.</b>
---	--

Write the starting time and stopping time in the timing box (Figure 3.0 Timing Box Example).

Actively proctor while students are testing:

- Redirect students as necessary (Section 4.6.2).
- Once students reach the first stop sign in their test booklet (below the stop sign, the test booklet will state: “You have come to the end of the non-calculator section in Unit 1 of the test”), ensure students are moving on to the calculator section.
- Distribute grade/course-appropriate/accommodations appropriate calculators when students complete the non-calculator section (refer to Sections 4.2 and 4.3 for more information).
- Collect test materials as students complete testing (Section 4.8.1).
- If students have questions about an item, tell them, “Do the best you can.”
- If students indicate that a test item seems irregular, refer to Section 4.6.4.

### Instructions for Taking a Break During Testing

The following are permitted during test administration at the discretion of the TA:

- One stretch break of up to three minutes for the entire classroom during testing for each unit. The stopping time should be adjusted by no more than three minutes if there is a stretch break.
- Individual restroom breaks during testing (do not adjust stop time).

The following security measures must be followed:

- Students must be supervised at all times during breaks.
- Test booklets and answer documents must be closed or covered.
- Students are **not permitted to talk to each other** during testing or breaks during testing.
- Students are not permitted to use electronic devices, play games or engage in activities that may compromise the validity of the test.

If taking a three-minute stand and stretch break during the unit:

<b>Hãy nói</b>	Vui lòng dừng bút, đặt giấy nháp của các em vào tờ ghi đáp án, cho tờ ghi đáp án vào tập phiếu kiểm tra và đóng tập phiếu kiểm tra lại. Chúng ta sẽ nghỉ giải lao trong ba phút và giữ im lặng. Không được nói chuyện.
----------------	--

After taking a classroom break, ensure students open their test booklets and answer documents and continue testing where they left off.

<b>Hãy nói</b>	Mở tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án và làm bài tiếp.
----------------	---

#### Instructions for When 20 Minutes of Unit Time Remain

When 20 minutes of unit time remain,

<b>Hãy nói</b>	Các em còn 20 phút nữa. Lưu ý là, cả hai phần không được dùng và được dùng máy tính bỏ túi đều phải hoàn thành trong thời gian này.
----------------	---

#### Instructions for When 10 Minutes of Unit Time Remain

When 10 minutes of unit time remain,

<b>Hãy nói</b>	Các em còn 10 phút nữa.
----------------	-------------------------

Continue to actively proctor while students are testing.

#### Instructions for Ending the Unit

When the unit time is finished, read the following optional SAY box if there are students with test materials.

<b>Hãy nói</b>	Dừng bút. Thời gian kiểm tra hiện đã kết thúc. Đóng tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án. Kiểm tra xem các em đã viết tên trên tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án chưa. Cô/Thầy sẽ thu bài.
----------------	--

- Collect all test materials from students.
- Return all test materials to your STC. Report any missing materials and absent students.
- Report any testing irregularities to your STC.

If you are administering more than one unit in the same day, allow students to take a short break (e.g., restroom break, stretch break) or an extended break (e.g., lunch). Once students have returned and are seated, read the script to move onto the next unit.

### 4.11.3 Grade 8 Mathematics – Unit 1

The administration script under Section 4.11.3 will be used for Unit 1 of the Grade 8 mathematics assessment. Refer to section 4.11.4 for the administration script for Grade 6-8 Units 2 and 3 and high school Unit 2. The administration script for Unit 1 of Grade 6, 7 and high school mathematics assessment can be found in Section 4.11.2.

On the first read through, TAs are required to adhere to the scripts provided in this manual for administering the CCRS summative assessment. Read word-for-word the bold instructions in each SAY box to students. You may not modify or paraphrase the wording in the SAY boxes. Some of the SAY boxes are outlined with a dashed line and should ONLY be read aloud if they are applicable to your students. Some directions may differ slightly by unit and are noted within the administration script.

Unit	Unit Testing Time	Required Materials	Start Time	Stop Time
Unit 1	Grade 8: 60 Minutes	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Test booklets</li> <li>• Answer documents</li> <li>• Mathematics reference sheets</li> <li>• Rulers</li> <li>• Pencils</li> <li>• Scratch paper</li> </ul>		
End of Unit 1 – Students <b>Stop</b>				

#### Instructions for Preparing to Test

<b>Hãy nói</b>	<p>Hôm nay, các em sẽ làm bài kiểm tra toán.</p> <p><b>Các em không được để thiết bị điện tử ở bàn học khi chưa có sự cho phép. Không được gọi điện, nhắn tin và chụp ảnh. Nếu đang mang bất kỳ thiết bị điện tử nào, kể cả điện thoại di động, hãy tắt các thiết bị này và gờ tay. Nếu bị phát hiện mang theo thiết bị điện tử khi chưa được phép trong quá trình làm bài kiểm tra, cô/thầy có thể không chấm bài của các em.</b></p>
----------------	--

If a student raises his or her hand, collect the electronic device (or follow your school DoDEA policy) and store it until the unit is complete. Certain electronic devices may be allowed for accommodations purposes only during testing. Contact your STC if you have questions regarding electronic devices.

<b>Hãy nói</b>	<p><b>Hãy ngồi trật tự trong khi cô/thầy phát bài kiểm tra.</b></p>
----------------	---

Distribute scratch paper, wooden No. 2 pencils, and approved accessibility/accommodations tools, if needed for certain students. Then, distribute all test materials (see required materials list above).

<b>Hãy nói</b>	<p><b>Viết họ và tên của các em vào Hộp A ở đầu tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án.</b></p>
----------------	--


Make sure that each student has written his or her name on the test booklet and answer document.

## Instructions for Administering Unit 1

<p><b>Hãy nói</b></p>	<p>Dùng tem ở viền trang, mở tập phiếu kiểm tra đến trang đầu Bài 1 và làm theo khi cô/thầy đọc hướng dẫn.</p> <p>Hôm nay, các em sẽ làm Bài 1 của Bài kiểm tra Toán Lớp 8. Các em sẽ không được dùng máy tính bỏ túi.</p> <p>Đọc từng câu hỏi. Sau đó, làm theo hướng dẫn để trả lời từng câu hỏi. Đánh dấu đáp án bằng cách tô kín ô tròn trong tờ ghi đáp án. Không tô bút chì ra ngoài ô tròn. Nếu cần đổi đáp án, hãy nhớ tẩy hết đáp án ban đầu.</p> <p>Nếu câu hỏi yêu cầu trình bày hoặc giải thích bài làm, các em phải thực hiện đúng thì mới được đủ điểm. Chỉ chấm điểm những đáp án viết trong khoảng trống cho trước.</p> <p>Nếu không biết đáp án cho một câu hỏi, các em có thể chuyển sang câu tiếp theo. Nếu làm xong sớm, các em CHỈ có thể xem lại đáp án của mình và những câu hỏi chưa trả lời trong bài này. Không mở quá ký hiệu báo dừng.</p> <p>Lật trang tiếp theo khi cô/thầy đọc tiếp hướng dẫn.</p> <p>Hướng dẫn Hoàn thành Lưới Đáp án</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tìm lời giải và đáp án.</li> <li>2. Viết đáp án trong ô phía trên cùng lưới.</li> <li>3. Chỉ in một số hoặc một ký hiệu trong mỗi ô. Không để ô trống giữa đáp án.</li> <li>4. Dưới mỗi ô, hãy tô ô tròn khớp với số hoặc ký hiệu các em đã viết ở trên. Tô đậm và kín ô tròn.</li> <li>5. Không tô vào ô tròn phía dưới ô không sử dụng.</li> <li>6. Không được nhập phân số vào lưới đáp án và nếu nhập sẽ không được chấm điểm. Nhập phân số dưới dạng số thập phân.</li> <li>7. Xem phần dưới để biết các ví dụ về cách làm lưới đáp án chính xác.</li> </ol>
-----------------------	---


<p><b>Hãy nói</b></p>	<p>Kết thúc phần hướng dẫn trong tập phiếu kiểm tra.</p> <p>Khi gặp ký hiệu <b>MỞ TIẾP</b> trong tập phiếu kiểm tra, các em có thể mở sang trang tiếp theo. Khi các em gặp ký hiệu <b>DỪNG</b> trong tập phiếu kiểm tra, <b>ĐỪNG</b> mở tiếp trừ khi được hướng dẫn.</p> <p>Ví dụ về các ký hiệu <b>MỞ TIẾP</b> và <b>DỪNG</b> có trên bảng.</p> <p>Nếu các em làm xong sớm và đã soát kỹ bài làm, hãy giơ tay và cô/thầy sẽ thu bài. Khi cô/thầy đã thu bài, các em không được xin lại.</p>
-----------------------	--

Read from OPTION A, B, or C below based on local policy (refer to your STC).

	<p>PHƯƠNG ÁN A</p> <p>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, hãy ngồi trật tự cho đến khi bài kiểm tra kết thúc.</p>
	<p>PHƯƠNG ÁN B</p> <p>Sau khi thu phiếu kiểm tra của các em, cô/thầy sẽ cho các em về.</p>
	<p>PHƯƠNG ÁN C</p> <p>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, các em có thể đọc sách hoặc các tài liệu khác được cho phép đến khi bài kiểm tra kết thúc.</p>

	<p>Các em có câu hỏi nào không?</p>
---	-------------------------------------

Answer student questions.

	<p>Các em sẽ có 60 phút để hoàn thành bài kiểm tra này. Cô/Thầy sẽ thông báo khi các em chỉ còn 10 phút để hoàn thành bài kiểm tra.</p> <p>Lật sang trang tiếp theo. Các em có thể bắt đầu làm bài ngay.</p>
---	--

Write the starting time and stopping time in the timing box (Figure 3.0 Timing Box Example).

Actively proctor while students are testing:

- Redirect students as necessary (Section 4.6.2).
- Collect test materials as students complete testing (Section 4.8.1).
- If students have questions about an item, tell them, “Do the best you can.”
- If students indicate that a test item seems irregular, refer to Section 4.6.4.

### Instructions for Taking a Break During Testing

The following are permitted during test administration at the discretion of the TA:


- One stretch break of up to three minutes for the entire classroom during testing for each unit. The stopping time should be adjusted by no more than three minutes if there is a stretch break.
- Individual restroom breaks during testing (do not adjust stop time).

The following security measures must be followed:


- Students must be supervised at all times during breaks.
- Test booklets and answer documents must be closed or covered.
- Students are not permitted to talk to each other during testing or breaks during testing.
- Students are not permitted to use electronic devices, play games or engage in activities that may compromise the validity of the test.



If taking a three-minute stand and stretch break during the unit:


 Hãy nói	Vui lòng dừng bút, đặt giấy nháp của các em vào tờ ghi đáp án, cho tờ ghi đáp án vào tập phiếu kiểm tra và đóng tập phiếu kiểm tra lại. Chúng ta sẽ nghỉ giải lao trong ba phút và giữ im lặng. Không được nói chuyện.
---	--

After taking a classroom break, ensure students open their test booklets and answer documents and continue testing where they left off.

 Hãy nói	Mở tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án và làm bài tiếp.
---	---

#### Instructions for When 10 Minutes of Unit Time Remain


When 10 minutes of unit time remain,

 Hãy nói	Các em còn 10 phút nữa.
---	-------------------------

Continue to actively proctor while students are testing.

#### Instructions for Ending the Unit

When the unit time is finished,

 Hãy nói	Dừng bút. Thời gian kiểm tra hiện đã kết thúc. Đóng tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án. Kiểm tra xem các em đã viết tên trên tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án chưa. Cô/Thầy sẽ thu bài.
---	--

- Collect all test materials from students.
- Return all test materials to your STC. Report any missing materials and absent students.
- Report any testing irregularities to your STC.


If you are administering more than one unit in the same day, allow students to take a short break (e.g., restroom break, stretch break) or an extended break (e.g., lunch). Once students have returned and are seated, read the script to move onto the next unit.

#### 4.11.4 Grades 6, 7 and 8 Mathematics – Units 2 and 3 and High School Mathematics – Unit 2

The administration script under Section 4.11.4 will be used for Grades 6-8 Units 2 and 3 and High School Unit 2. Refer to section 4.11.2 for Grade 6, 7 and high school Unit 1. Test administration scripts for Grade 8 Unit 1 are in Section 4.11.3.

Unit	Unit Testing Time	Required Materials	Start Time	Stop Time
Units 2 and 3: Grades 6, 7 and 8	Grades 6, 7 and 8: 60 Minutes	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Test booklets</li> <li>• Answer documents</li> <li>• Mathematics reference sheets</li> <li>• Pencils</li> <li>• Scratch paper</li> <li>• Calculator</li> <li>• Rulers (required for Grades 6-8)</li> <li>• Protractors (required for Grade 6 and 7)</li> </ul>		
Unit 2: High School	High School: 90 Minutes			
End of all units – Students <b>Stop</b>				

#### Instructions for Preparing to Test


 <b>Hãy nói</b>	<p><b>Hôm nay, các em sẽ làm bài kiểm tra toán.</b></p> <p><b>Các em không được để thiết bị điện tử ở bàn học khi chưa có sự cho phép. Không được gọi điện, nhắn tin và chụp ảnh. Nếu đang mang bất kỳ thiết bị điện tử nào, kể cả điện thoại di động, hãy tắt các thiết bị này và gởi tay. Nếu bị phát hiện mang theo thiết bị điện tử khi chưa được phép trong quá trình làm bài kiểm tra, cô/thầy có thể không chấm bài của các em.</b></p>
--	--

If a student raises his or her hand, collect the electronic device (or follow your school DoDEA policy) and store it until the unit is complete. Certain electronic devices may be allowed for accommodations purposes only during testing. Contact your STC if you have questions regarding electronic devices.

 <b>Hãy nói</b>	<p><b>Hãy ngồi trật tự trong khi cô/thầy phát bài kiểm tra.</b></p>
--	---

Remember that students wrote their names on their test booklets and answer documents in the previous unit.

Distribute scratch paper, wooden No. 2 pencils, and approved accommodations tools, if needed for certain students. Then, distribute all test materials (see required materials list above).

 <b>Hãy nói</b>	<p><b>Kiểm tra để đảm bảo các em đã viết họ và tên ở đầu phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án.</b> (Tạm dừng).</p> <p><b>Hãy gởi tay nếu các em chưa viết tên lên đầu tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án.</b></p>
--	---


Make sure that each student has received their own test booklet and answer document. If necessary, assist students with making sure they are using the test booklet and answer document that belong to them.

## Instructions for Administering Each Unit

<p><b>Hãy nói</b></p>	<p>Dùng tem ở viền trang, mở tập phiếu kiểm tra đến trang đầu Bài __ (điền số bài phù hợp) và làm theo khi cô/thầy đọc hướng dẫn.</p> <p>Hôm nay, các em sẽ làm Bài __ (điền số bài phù hợp) của Bài Kiểm tra Toán lớp __ (điền số lớp phù hợp). Các em sẽ được dùng máy tính bỏ túi.</p> <p>Đọc từng câu hỏi. Sau đó, làm theo hướng dẫn để trả lời từng câu hỏi. Đánh dấu đáp án bằng cách tô kín ô tròn trong tờ ghi đáp án. Không tô bút chì ra ngoài ô tròn. Nếu cần đổi đáp án, hãy nhớ tẩy hết đáp án ban đầu.</p> <p>Nếu câu hỏi yêu cầu trình bày hoặc giải thích bài làm, các em phải thực hiện đúng thì mới được đủ điểm. Chỉ chấm điểm những đáp án viết trong khoảng trống cho trước.</p> <p>Nếu không biết đáp án cho một câu hỏi, các em có thể chuyển sang câu tiếp theo. Nếu làm xong sớm, các em CHỈ có thể xem lại đáp án của mình và những câu hỏi chưa trả lời trong bài này. Không mở quá ký hiệu báo dừng.</p> <p>Lật trang tiếp theo khi cô/thầy đọc tiếp hướng dẫn.</p> <p>Hướng dẫn Hoàn thành Lưới Đáp án</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tìm lời giải và đáp án.</li> <li>2. Viết đáp án trong ô phía trên cùng lưới.</li> <li>3. Chỉ in một số hoặc một ký hiệu trong mỗi ô. Không để ô trống giữa đáp án.</li> <li>4. Dưới mỗi ô, hãy tô ô tròn khớp với số hoặc ký hiệu các em đã viết ở trên. Tô đậm và kín ô tròn.</li> <li>5. Không tô vào ô tròn phía dưới ô không sử dụng.</li> <li>6. Không được nhập phân số vào lưới đáp án và nếu nhập sẽ không được chấm điểm. Nhập phân số dưới dạng số thập phân.</li> <li>7. Xem phần dưới để biết các ví dụ về cách làm lưới đáp án chính xác.</li> </ol>
-----------------------	--


<p><b>Hãy nói</b></p>	<p>Kết thúc phần hướng dẫn trong tập phiếu kiểm tra.</p> <p>Khi gặp ký hiệu <b>MỞ TIẾP</b> trong tập phiếu kiểm tra, các em có thể mở sang trang tiếp theo. Khi các em gặp ký hiệu <b>DỪNG</b> trong tập phiếu kiểm tra, <b>ĐỪNG</b> mở tiếp trừ khi được hướng dẫn.</p> <p>Ví dụ về các ký hiệu <b>MỞ TIẾP</b> và <b>DỪNG</b> có trên bảng.</p> <p>Nếu các em làm xong sớm và đã soát lại kỹ bài, hãy giơ tay và cô/thầy sẽ thu bài. Khi cô/thầy đã thu bài, các em không được xin lại.</p>
-----------------------	--

Read from OPTION A, B, or C below based on local policy (refer to your STC).

	PHƯƠNG ÁN A <b>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, hãy ngồi trật tự cho đến khi bài kiểm tra kết thúc.</b>
	PHƯƠNG ÁN B <b>Sau khi thu phiếu kiểm tra của các em, cô/thầy sẽ cho các em về.</b>
	PHƯƠNG ÁN C <b>Sau khi cô/thầy thu phiếu kiểm tra của các em, các em có thể đọc sách hoặc các tài liệu khác được cho phép đến khi bài kiểm tra kết thúc.</b>

	<b>Các em có câu hỏi nào không?</b>
---	-------------------------------------

Answer student questions.

	<b>Các em sẽ có . . .</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Lớp 6 và 8: <b>60 phút</b></li> <li>• Trung học phổ thông: <b>90 phút</b></li> </ul> <b>. . . để hoàn thành bài này. Cô/Thầy sẽ thông báo khi các em chỉ còn 10 phút để hoàn thành bài kiểm tra.</b> <b>Lật sang trang tiếp theo. Các em có thể bắt đầu làm bài ngay.</b>
---	---

Write the starting time and stopping time in the timing box (Figure 3.0 Timing Box Example).

Actively proctor while students are testing:

- Redirect students as necessary (Section 4.6.2).
- Collect test materials as students complete testing (Section 4.8.1).
- If students have questions about an item, tell them, “Do the best you can.”
- If students indicate that a test item seems irregular, refer to Section 4.6.4.

#### Instructions for Taking a Break During Testing


The following are permitted during test administration at the discretion of the TA:

- One stretch break of up to three minutes for the entire classroom during testing for each unit. The stopping time should be adjusted by no more than three minutes if there is a stretch break.
- Individual restroom breaks during testing (do not adjust stop time).


The following security measures must be followed:

- Students must be supervised at all times during breaks.
- Test booklets must be closed or covered.
- Students are **not permitted to talk to each other** during testing or breaks during testing.
- Students are not permitted to use electronic devices, play games, or engage in activities that may violate the validity of the test.

If taking a three-minute stand and stretch break during the unit:


 Hãy nói	Vui lòng dừng bút, đặt giấy nháp của các em vào tờ ghi đáp án, cho tờ ghi đáp án vào tập phiếu kiểm tra và đóng tập phiếu kiểm tra lại. Chúng ta sẽ nghỉ giải lao trong ba phút và giữ im lặng. Không được nói chuyện.
---	--

After taking a classroom break, ensure students open their test booklets and answer documents and continue testing where they left off.

 Hãy nói	Mở tập phiếu kiểm tra và tiếp tục làm bài.
---	--

#### Instructions for When 10 Minutes of Unit Time Remain


When 10 minutes of unit time remain,

 Hãy nói	Các em còn 10 phút nữa.
---	-------------------------

Continue to actively proctor while students are testing.

#### Instructions for Ending the Unit

When the unit time is finished,

 Hãy nói	Dừng bút. Thời gian kiểm tra hiện đã kết thúc. Đóng tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án. Kiểm tra xem các em đã viết tên trên tập phiếu kiểm tra và tờ ghi đáp án chưa. Cô/Thầy sẽ thu bài.
---	--

- Collect all test materials from students.
- Return all test materials to your STC. Report any missing materials and absent students.
- Report any testing irregularities to your STC.

If you are administering more than one unit in the same day, allow students to take a short break (e.g., restroom break, stretch break) or extended break (e.g., lunch). Once students have returned and are seated, read the script to move on to the next unit.